



**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2016**

**CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ NGHỆ KHOÁNG SẢN QUẢNG NAM**

Địa chỉ: Cụm CN Hà Lam-Chợ Được, xã Bình Phục, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam

Điện thoại: 0235.3665022

Fax: 0235.3665024

E-mail: [minco@dng.vnn.vn](mailto:minco@dng.vnn.vn)

Website: [www.minco.com.vn](http://www.minco.com.vn)

**CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ NGHỆ KHOÁNG SẢN QUẢNG NAM**

**MINCO**

**BÁO CÁO  
THƯỜNG NIÊN**

**NĂM 2016**

*Quảng Nam, ngày 10 tháng 4 năm 2017*

**Trụ sở chính** : Cụm Công nghiệp Hà Lam-Chợ Được, xã Bình Phục, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam  
**Tel** : 0510.3665022 **Fax** : 0510.3665024  
**E-mail** : [minco@dng.vnn.vn](mailto:minco@dng.vnn.vn)  
**Website** : <http://www.minco.com.vn>



## MỤC LỤC

<b>I.</b>	<b>THÔNG TIN CHUNG:</b> .....	<b>3</b>
1.	Thông tin khái quát : .....	3
2.	Quá trình hình thành và phát triển : .....	4
3.	Ngành nghề kinh doanh : .....	9
4.	Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý: .....	9
5.	Định hướng phát triển: .....	13
6.	Các rủi ro có thể ảnh hưởng đến hoạt động SXKD của Công ty: .....	14
<b>II.</b>	<b>TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2016 :</b> .....	<b>16</b>
1.	Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh : .....	16
2.	Tổ chức và nhân sự: .....	18
3.	Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án đầu tư :.....	21
4.	Tình hình tài chính:.....	24
5.	Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: .....	24
5.	Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: .....	26
<b>III.</b>	<b>BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC:</b> .....	<b>26</b>
1.	Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh : .....	26
2.	Tình hình tài chính :.....	27
3.	Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý :.....	27
4.	Kế hoạch phát triển trong tương lai gần:.....	28
5.	Giải trình của Ban Giám đốc về ý kiến kiểm toán :.....	29
<b>IV.</b>	<b>ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY:</b> .....	<b>29</b>
1.	Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty: .....	29
2.	Đánh giá của HĐQT về hoạt động của ban Giám đốc:.....	29
3.	Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị: .....	30
<b>V.</b>	<b>QUẢN TRỊ CÔNG TY:</b> .....	
1.	Hội đồng quản trị: .....	30
2.	Ban kiểm soát: .....	35
3.	Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban kiểm soát: .....	36
<b>VI.</b>	<b>BÁO CÁO TÀI CHÍNH:</b> .....	<b>39</b>
1.	Ý kiến của kiểm toán độc lập: .....	39
2.	Báo cáo tài chính được kiểm toán: .....	39
3.	Đơn vị kiểm toán độc lập:.....	37



## **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN** **CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ NGHỆ KHOÁNG SẢN QUẢNG NAM**

**Năm 2016**

*(Phụ lục số 04, Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)*

**Tên Công ty niêm yết : Công ty Cổ phần Kỹ nghệ Khoáng sản Quảng Nam**

**Mã Chứng khoán : MIC**

### **I. THÔNG TIN CHUNG:**

#### **1. Thông tin khái quát :**

- Tên gọi doanh nghiệp: Công ty Cổ phần Kỹ nghệ Khoáng sản Quảng Nam
- Tên tiếng Anh: Quang Nam Mineral Industry Corporation
- Tên viết tắt: MINCO
- Logo:



- Trụ sở chính: Cụm Công nghiệp Hà Lam-Chợ Được, xã Bình Phục, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam
- Điện thoại: (84.0510) 3665 022
- Fax: (84.0510) 3665 024
- Website: [www.minco.com.vn](http://www.minco.com.vn)
- E-mail: [minco@dng.vnn.vn](mailto:minco@dng.vnn.vn)
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số : **4000100139**

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và đăng ký thuế công ty cổ phần số 4000100139 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Nam cấp lần đầu ngày 25/5/2005, thay đổi lần thứ 12 ngày 29/01/2015.

- Vốn điều lệ: 55.449.460.000 đồng.



**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2016**

**CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ NGHỆ KHOÁNG SẢN QUẢNG NAM**

Địa chỉ: Cụm Công nghiệp Hà Lam-Chợ Đước, xã Bình Phục, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam

Điện thoại: 0510.3665022

Fax: 0510.3665024

E-mail: minco@dng.vnn.vn

Website: [www.minco.com.vn](http://www.minco.com.vn)

---

## **2. Quá trình hình thành và phát triển :**

### **a. Chuyển đổi sở hữu thành Công ty cổ phần :**

- Tiền thân của Công ty là Xí nghiệp Khai thác cát công nghiệp và xuất khẩu Quảng Nam - Đà Nẵng được thành lập năm 1984 theo Quyết định số 91/QĐ-UB của Ủy ban nhân dân Tỉnh Quảng Nam-Đà Nẵng;
- Năm 1993, Công ty đổi tên thành Công ty Khoáng sản Quảng Nam-Đà Nẵng với mức Vốn kinh doanh là 228.000.000 đồng theo Quyết định 333/QĐ-TCNSĐT của Bộ Công nghiệp;
- Năm 2000, Công ty đổi tên thành Công ty Công nghiệp Miền Trung theo Quyết định 1459/QĐ-UB của UBND Tỉnh Quảng Nam;
- Năm 2004, Công ty Cổ phần Kỹ nghệ Khoáng sản Quảng Nam được thành lập trên cơ sở cổ phần hoá doanh nghiệp nhà nước (Công ty Công nghiệp miền Trung) theo quyết định số 5078/QĐ-UB ngày 09 tháng 12 năm 2004 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Quảng Nam;
- Ngày 25/05/2005 Công ty chính thức đi vào hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần theo Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh số 3303070128 ( nay đổi lại là 4000100139 ) do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Quảng Nam cấp ngày 25/05/2005, vốn điều lệ 4,5 tỷ đồng, trong đó tỷ lệ phần vốn Nhà nước là 51% vốn điều lệ .

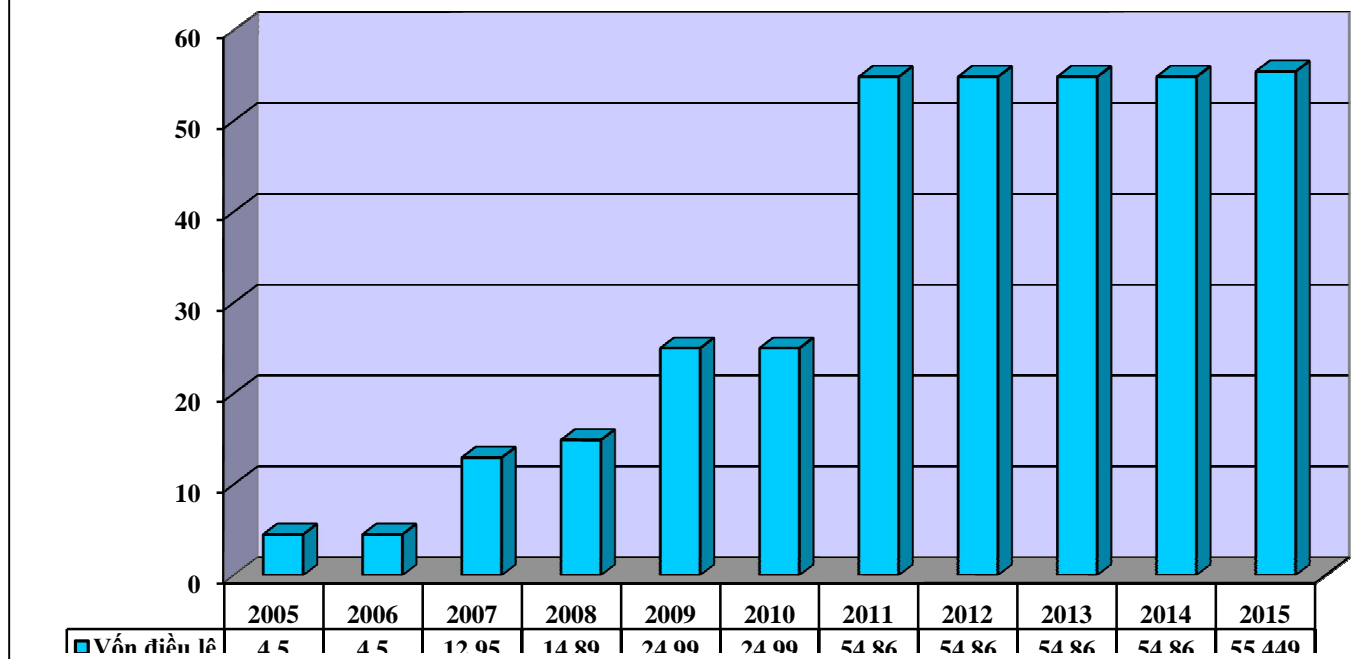


**b. Niêm yết cổ phiếu và tình hình tăng trưởng vốn điều lệ:**

- Tháng 04/2007 Công ty tăng vốn điều lệ từ 4,5 tỷ đồng lên 12,5 tỷ đồng (phát hành thêm - 800.000 cổ phần để tái cấu trúc nguồn vốn kinh doanh, đáp ứng mức vốn điều lệ (10 tỷ đồng) đăng ký niêm yết tại Sở GDCK Hà Nội);
- Tháng 06/2007, Công ty tăng vốn điều lệ lên 12,95 tỷ đồng (phát hành 45.000 cổ phần để trả một phần cổ tức năm 2006);
- Công ty đã được niêm yết cổ phiếu tại Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo Giấy chứng nhận số 29/GCN-TTGDHN ngày 18/12/2007, Mã chứng khoán là MIC, chính thức giao dịch vào ngày 21/12/2007;
- Tháng 9/2008, Công ty tăng vốn điều lệ lên 14,8924 tỷ đồng (phát hành 194.240 cổ phần để trả cổ tức năm 2007). Ngày 07/11/2008, chính thức lưu ký chứng khoán bổ sung lần thứ 1 : 194.240 CP;
- Ngày 22/10/2009, Công ty hoàn thành đợt phát hành 1.009.412 cổ phiếu ( chia cổ phiếu thưởng từ nguồn thặng dư :496.412 cổ phiếu và chào bán cổ phiếu cho 03 cổ đông chiến lược :513.000 cổ phiếu) . Ngày 11/2/2010, chính thức lưu ký chứng khoán bổ sung lần thứ 2 : 496.412 CP, Ngày 30/12/2010, chính thức lưu ký chứng khoán bổ sung lần thứ 3: 513.000 CP;
- Ngày 25/3/2011, Công ty hoàn thành đợt phát hành **2.987.394 cổ phiếu** (Gồm 424.629 cổ phiếu chia cổ tức năm 2009, tỷ lệ 17% theo Nghị quyết Số 01 NQ/-ĐHĐCĐ2010 ngày 29 tháng 5 năm 2010 về thanh toán cổ tức đợt 2 năm 2009 và chào bán 2.562.765 cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu (2.446.515 CP) và người lao động trong Công ty (116.250CP) theo Điều 5 Nghị quyết Số 01 NQ/-ĐHĐCĐ2010 ngày 29 tháng 5 năm 2010 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2010 về việc phát hành cổ phiếu chào bán ra công chúng (giai đoạn I tăng VDL lên 56 tỷ đồng);
- Ngày 26/5/2011, chính thức lưu ký chứng khoán bổ sung lần thứ 4 : 2.987.394 cổ phiếu (Theo QĐ số 219/QĐ-SGDHN ngày 17/5/2011);
- Ngày 28/5/2014, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà nội ra quyết định số 278/SGDHN v/v Hủy niêm yết cổ phiếu Công ty CP Kỹ nghệ Khoáng sản Quảng Nam;
- Ngày 16/7/2014, ĐH đồng cổ đông 2014 quyết nghị phát hành riêng lẻ **58.900 CP** cho SCIC để cân trừ nợ vốn ( CV số 7285/UBCK-QLPH ngày 31/12/2014 của UBCKNN).
- Tổng số CP hiện hành của Công ty năm 2015 là **5.544.946 CP** , tương ứng với vốn điều lệ **55.449.460.000 đồng**, trong đó số cổ phiếu đang giao dịch tại UPCOM/HNX: **5.514.621 CP**.



### TĂNG TRƯỞNG VỐN ĐIỀU LỆ TỪ 2005-2015 ( tỷ đồng )





**c. Các thành tựu Công ty đạt được trong các năm 2000 đến 2011 :**

<b>Thời gian</b>	<b>Danh hiệu</b>	<b>Cơ quan trao tặng</b>
<b>2000</b>	Huân chương Lao động hạng III	Chủ tịch nước
<b>2003</b>	Huy chương vàng :Sản phẩm cát khuôn đúc	Hội chợ thương mại quốc tế VIETNAM EXPO năm 2003
<b>2004</b>	Giải Quả cầu vàng tại Hội chợ hàng Việt Nam chất lượng cao phù hợp tiêu chuẩn năm 2004;	Hội chợ hàng Việt Nam chất lượng cao năm 2004
<b>2004</b>	Huy chương vàng :Sản phẩm Cát TTB (59-62) tại hội chợ hàng Việt Nam chất lượng cao năm 2004	Bộ Công nghiệp và Bộ Khoa học Công nghệ
<b>2004</b>	Huy chương vàng : Sản phẩm silica powder BTA#200 và BTA#325	Bộ Công nghiệp và Bộ Khoa học Công nghệ
<b>2005</b>	Huy chương vàng :Sản phẩm cát chế biến TTB (44-48)	Hội chợ Thương mại quốc tế VIETNAM EXPO năm 2005;
<b>2005</b>	Huy chương vàng : Sản phẩm silica powder BTA#400	Hội chợ Thương mại quốc tế VIETNAM EXPO năm 2005;
<b>2005</b>	Giấy khen "đã có thành tích chấp hành tốt chính sách thuế năm 2005"	(QĐ số 280/QĐ-TCT ngày 28/3/2006 của Tổng Cục thuế).
<b>2007</b>	Hai huy chương vàng : Sản phẩm cát khuôn đúc và silica powder BTA#325	Hội chợ Công nghiệp quốc tế do Bộ Công nghiệp tổ chức tại thành phố Hồ Chí Minh tháng 6/2007
<b>2007</b>	Bằng khen "Đã có thành tích xuất sắc thực hiện nghĩa vụ thuế năm 2007"	(QĐ số 868/QĐ-KT ngày 28/02/2008 của UBND tỉnh Quảng Nam)
<b>2008</b>	Giấy khen "đã có thành tích chấp hành tốt chính sách thuế năm 2008"	(QĐ số 388/QĐ-TCT ngày 20/4/2009 của Tổng Cục thuế).
<b>2009</b>	Bằng khen vì "" Đã thực hiện tốt chương trình phát triển công nghiệp của tỉnh Quảng Nam trong những năm qua ""	(Quyết định số 1618/QĐ-UBND ngày 19/5/2009 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Nam).

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2016****CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ NGHỆ KHOÁNG SẢN QUẢNG NAM**

Địa chỉ: Cụm Công nghiệp Hà Lam - Chợ Đước, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam

Điện thoại: 0510.3665022

Fax: 0510.3665024

E-mail : minco@dng.vnn.vn

Website: [www.minco.com.vn](http://www.minco.com.vn)

<b>2009</b>	Bằng khen do “ Đã có thành tích xuất sắc trong hoạt động SXKD và đóng góp tích cực vào sự phát triển cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam năm 2009”	(Quyết định số 3800/PTM-TĐKT ngày 23/12/2009 của Chủ tịch Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam)
<b>2009</b>	Bằng khen vì " Đã có nhiều thành tích trong hoạt động SXKD góp phần phát triển KT-XH những năm qua"	(Quyết định số 1090/QĐ-UBND ngày 01/4/2010 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Nam) tại Hội nghị điển hình tiên tiến ngành Công thương Quảng Nam 5 năm (2005-2009).
<b>2010</b>	Bằng khen do “ Đã có những đóng góp tích cực vào sự nghiệp phát triển cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam năm 2010”	(Quyết định số 3883/PTM-TĐKT ngày 20/12/2010 của Chủ tịch Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam)
<b>Ngày 24/02/2011</b>	Công ty Cổ phần Kỹ nghệ Khoáng sản đã được Ban tổ chức chương trình FAST500, Báo VietnamNet và Công ty CP Báo cáo Đánh giá Việt Nam (VietNam Report) xếp hạng trong Top 500 doanh nghiệp tăng trưởng nhanh nhất Việt Nam năm 2010 - được đồng công bố bởi VietnamReport và Báo VietnamNet ( <a href="http://www.fast500.vn">http://www.fast500.vn</a> )	







### **3. Ngành nghề kinh doanh :**

#### **a. Hoạt động chính của Công ty bao gồm:**

- Khai khoáng khác chưa được phân bổ vào đầu Chi tiết: Khai thác, chế biến và kinh doanh khoáng sản( trừ khoáng sản cấm);
- Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng;
- Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét;
- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ;
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác Chi tiết: Tư vấn đầu tư về các hoạt động khoáng sản và thiết kế mỏ;
- Trồng rừng và chăm sóc rừng Chi tiết: Trồng rừng nguyên liệu;
- Vận tải hành khách đường bộ khác;
- Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Thăm dò địa chất;
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Cho thuê kho bãi, nhà xưởng sản xuất, văn phòng làm việc;
- Hoàn thiện sản phẩm dệt;
- Sản xuất sợi.

#### **b. Địa bàn hoạt động SXKD:**

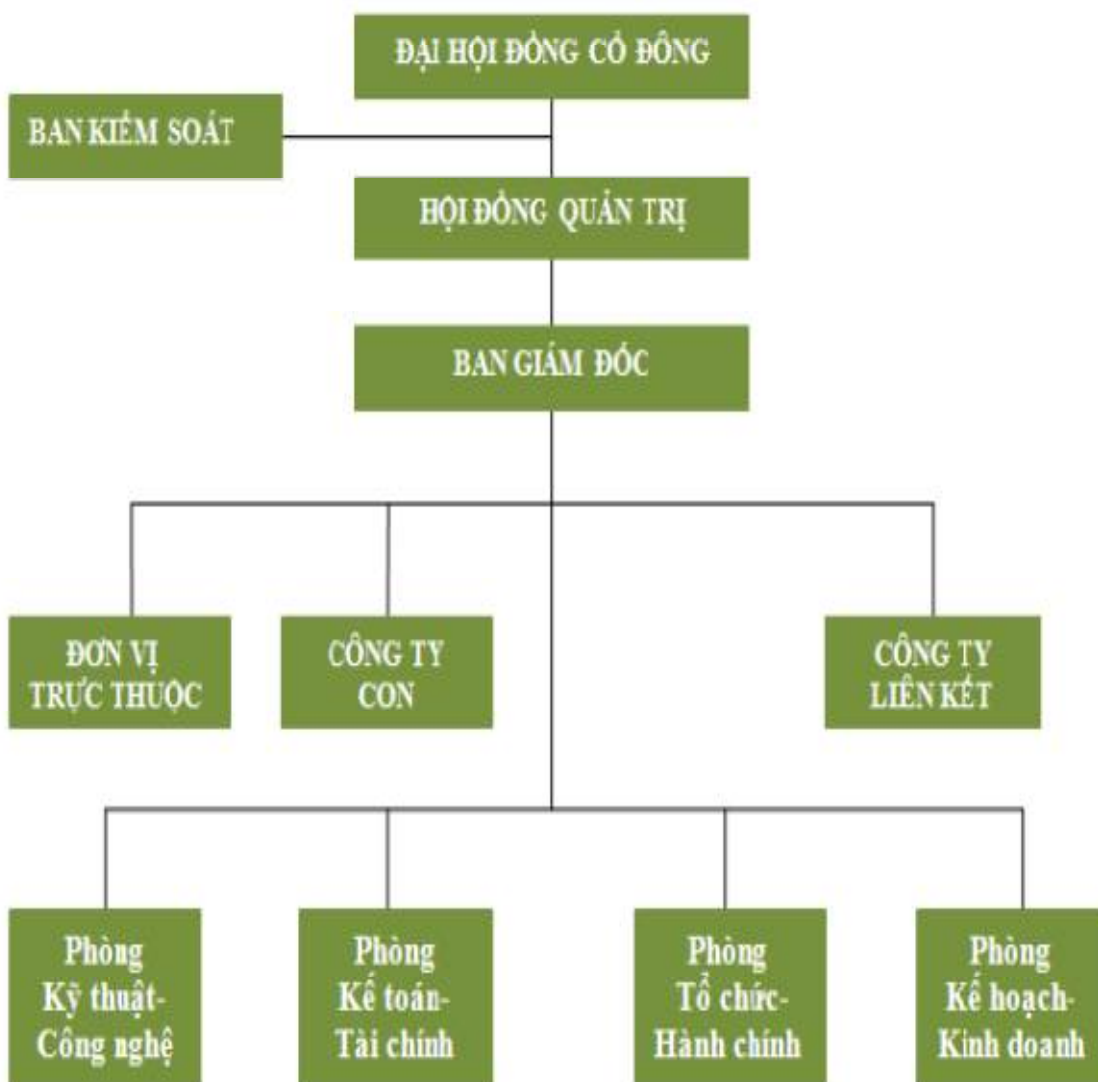
Hiện nay, Công ty hoạt động chủ yếu tại các địa phương huyện Thăng Bình và huyện Đại Lộc thuộc tỉnh Quảng Nam.

### **4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:**

#### **a. Mô hình quản trị:**

#### **Sơ đồ 1:**

## SƠ ĐỒ TỔ CHỨC VÀ CƠ CẤU QUẢN LÝ CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ NGHỆ KHOÁNG SẢN QUẢNG NAM

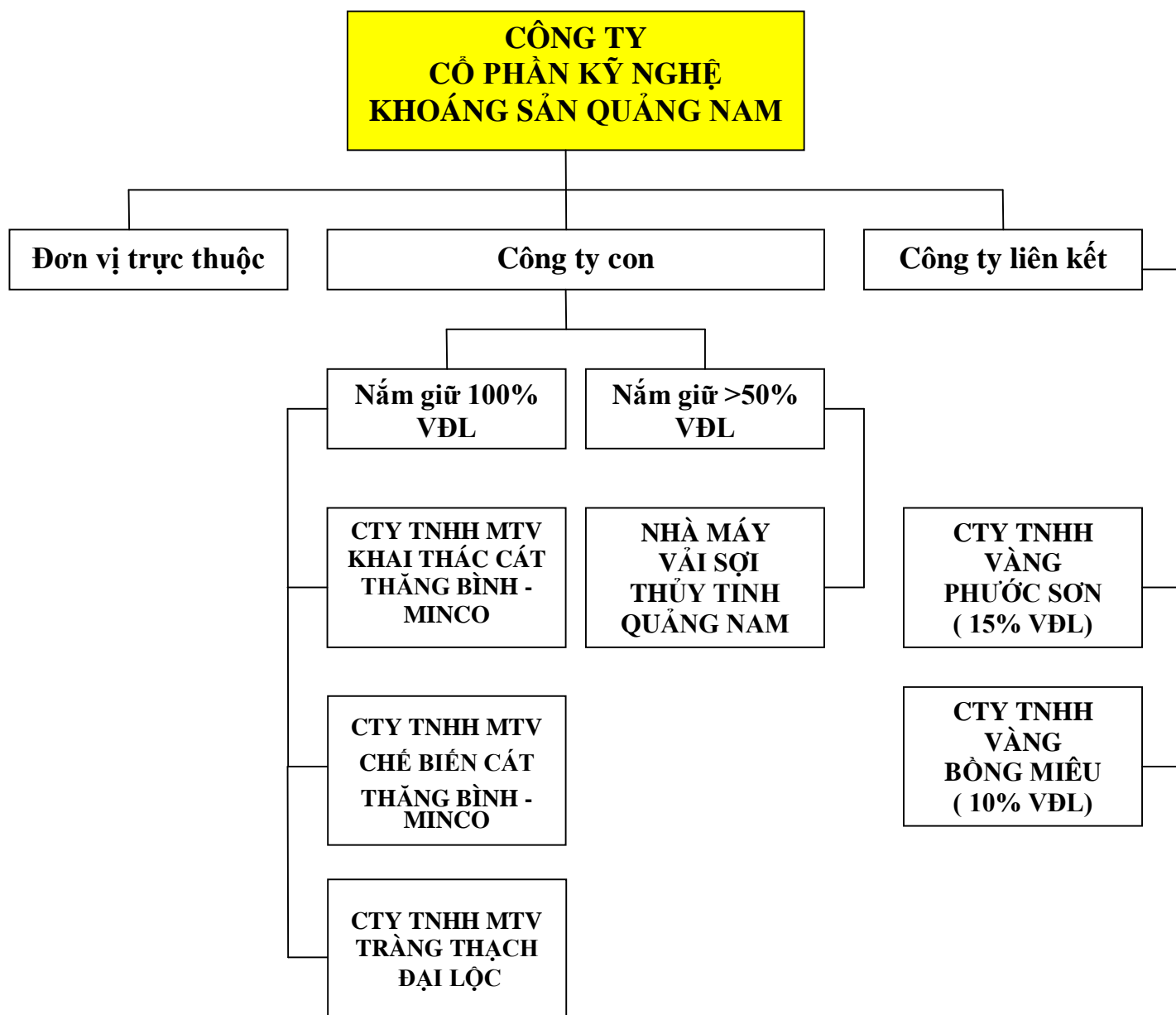


**b. Cơ cấu tổ chức và mô hình quản lý Công ty:**

**Sơ đồ 2:**



## MÔ HÌNH TỔ CHỨC QUẢN LÝ



### c. Các Chi nhánh trực thuộc và Công ty con :

#### Trụ sở chính

Địa chỉ: Cụm công nghiệp Hà Lam-Chợ Đước, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam

Điện thoại: (84.0510)3 665 022 Fax: (84.0510) 3665 024

E-mail: [minco@dng.vnn.vn](mailto:minco@dng.vnn.vn); Website: [www.minco.com.vn](http://www.minco.com.vn)





**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2016**

**CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ NGHỆ KHOÁNG SẢN QUẢNG NAM**

Địa chỉ: Cụm Công nghiệp Hà Lam - Chợ Được, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam

Điện thoại: 0510.3665022

Fax: 0510.3665024

E-mail: [minco@dng.vnn.vn](mailto:minco@dng.vnn.vn)

Website: [www.minco.com.vn](http://www.minco.com.vn)

## Công ty con :

### **(1) Công ty TNHH MTV Khai thác Cát Thăng Bình - MINCO**

*Địa chỉ: Cụm công nghiệp Hà Lam -Chợ Được,  
huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam.*

*Điện thoại: (84.0510) 3874 555*

*E-mail: [sandmining-tb@gmail.com](mailto:sandmining-tb@gmail.com)*



### **(2) Công ty TNHH MTV Chế biến Cát Thăng Bình - MINCO**

*Địa chỉ: Cụm công nghiệp Hà Lam – Chợ Được,  
Huyện Thăng Bình, Tỉnh Quảng Nam.*

*Điện thoại : (84.0510) 3665 789*

*E-mail: [silicatb@minco.com.vn](mailto:silicatb@minco.com.vn)*



### **(3) Công ty TNHH MTV Tràng Thạch Đại Lộc**

*Địa chỉ : Xã Đại Đồng , Đại Lộc, Quảng Nam*

*Điện thoại:(84.0510)3846 935*

*Fax: (84.0510) 38466 617*

*E-mail: [trangthachdl@minco.com.vn](mailto:trangthachdl@minco.com.vn)*



### **(4) Nhà máy Vải sợi thủy tinh Quảng Nam**

*Địa chỉ: Cụm công nghiệp Hà Lam – Chợ Được, Huyện Thăng Bình, Tỉnh Quảng Nam.*

*Điện thoại : (84.0510) 3665 165*

*E-mail: [vaithuytinh@minco.com.vn](mailto:vaithuytinh@minco.com.vn)*





## **5. Định hướng phát triển:**

### **a. Định hướng chung :**

Tập trung mọi nguồn lực, giải pháp để phục hồi và ổn định hoạt động SXKD trong giai đoạn 2017-2010 theo hướng phát triển bền vững, tiến hành tái cơ cấu hoạt động SXKD theo hướng tinh gọn và tập trung phát triển chủ yếu vào các lĩnh vực liên quan đến sản phẩm cát trắng theo hướng chế biến sâu nhằm tạo ra nhiều sản phẩm có hàm lượng công nghệ và giá trị kinh tế cao, tăng sức cạnh tranh và uy tín của Công ty trong bối cảnh tình hình kinh tế trong nước và thế giới vẫn tiềm ẩn nhiều yếu tố thách thức đối với doanh nghiệp.

### **b. Các mục tiêu chủ yếu:**

- (1) Thông qua việc tăng cường hiệu quả hoạt động SXKD, cố gắng sớm hoàn thành việc "bù lỗ" của các năm trước và tạo tỷ lệ tích lũy nội bộ, từng bước đưa cấu trúc nguồn vốn dần trở lại cân bằng nhằm đảm bảo lợi ích kinh tế của cổ đông và các nhà đầu tư; duy trì và ổn định việc làm cho CBCNV, đảm bảo thu nhập bình quân của người lao động tăng hàng năm ~ 10%.*
- (2) Đảm bảo duy trì và thực hiện tăng công suất và chất lượng của các sản phẩm cát chế biến nhằm nhanh chóng tích lũy nội bộ và đảm bảo việc thực hiện chủ trương của UBND tỉnh Quảng Nam.*
- (3) Thực hiện các giải pháp nhằm bảo đảm NM Vải sợi thủy tinh QN ổn định công suất 800 tấn/năm với nhiều chủng loại vải-sợi thủy tinh phù hợp với thị trường; tập trung nghiên cứu tiên khả thi sợi "mate". Tìm giải pháp đưa hoạt động SX-KD của Công ty TNHH MTV Tràng thạch Đại Lộc trở lại bình thường, có hiệu quả, đảm bảo thực hiện đúng nghĩa vụ ngân sách.*
- (4) Tập trung củng cố, thay đổi phương thức tiếp cận thị trường nội địa nhằm ổn định và đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm bột silica và vải sợi thủy tinh.*
- (5) Tham gia tích cực cùng cổ đông lớn là Công ty Cổ phần Tập đoàn Việt Phương (VPG) để tái cơ cấu và phục hồi hoạt động của 02 Công ty liên doanh là Công ty TNHH Vàng Bông Miêu và Công ty TNHH Vàng Phước Sơn; qua đó, tìm kiếm đối tác chuyển nhượng và thoái vốn khỏi 02 liên doanh này.*
- (6) Nghiên cứu thực hiện tối ưu các nghĩa vụ nộp ngân sách NN và địa phương.*

### **c. Chiến lược phát triển trung và dài hạn:**

- Sau khi hoàn thành việc nâng cấp chuyển đổi trữ lượng cũng như nâng công suất khai thác – chế biến cát trắng, nghiên cứu các dự án sản phẩm chế biến sâu từ cát trắng nhằm nâng cao giá trị gia tăng của sản phẩm, kéo dài tuổi thọ của mỏ, tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh, bảo đảm cho kế hoạch phát triển dài hạn của Công ty, phù hợp với chủ trương của Chính phủ về việc dự trữ khoáng sản quốc gia.



- Tiếp tục tìm kiếm liên doanh, liên kết với các đối tác trong và ngoài nước tìm kiếm đầu tư chế biến sản phẩm mới nhằm thực hiện chiến lược đa dạng hóa sản phẩm.

- Đầu tư tăng quy mô công suất NM Vải sợi Thủy tinh theo hướng sản xuất thêm các loại sợi-vải C, E và S và sản xuất lưới thủy tinh, các sản phẩm từ sợi "mate"; nâng công suất sản phẩm silica các loại lên 20.000 tấn/năm.

- Hợp tác với các đơn vị trong và nước ngoài để đầu tư xây dựng NM sản xuất sodium silicate, các-bon trắng, hoặc các sản phẩm có giá trị cao... từ nguồn nguyên liệu cát trắng thủy tinh.

- Phấn đấu thực hiện trở lại việc niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán Việt Nam.

#### **d. Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty:**

Công ty thực hiện đúng các quy định hiện hành trong các hoạt động bảo vệ, phục hồi môi trường sau khai thác, đóng góp kinh phí hỗ trợ địa phương xây dựng cơ sở hạ tầng và tham gia có hiệu quả các hoạt động xã hội từ thiện nơi các đơn vị trực thuộc Công ty và các Công ty con đang hoạt động sản xuất.

### **5. Các rủi ro có thể ảnh hưởng đến hoạt động SXKD của Công ty:**

Tình hình kinh tế Việt Nam cũng như quốc tế có ổn định nhưng sẽ còn gặp rất nhiều khó khăn, riêng đối với hoạt động SXKD của Công ty chắc chắn sẽ chịu tác động tiêu cực rất lớn từ những khó khăn, thách thức trên các lĩnh vực sau:

#### **a. Năng lực tài chính yếu :**

Từ năm 2015 đến nay Công ty hoạt động có hiệu quả, có tích lũy và từng bước giảm lỗ lũy kế của thời gian trước và trích dự phòng đầu tư tài chính. Song, chính sách về thuế tài nguyên không rõ ràng làm Công ty bị truy thu thuế tạo nên tình trạng mất cân đối vốn trầm trọng và kéo dài dẫn đến năng lực tài chính rất yếu; đây là yếu tố bất lợi lớn và tiềm ẩn rất nhiều rủi ro trong việc cân đối dòng tiền cho việc ký quỹ phục hồi môi trường lần đầu và tiếp theo, phí cấp quyền khai thác theo quy định hiện hành cũng như trong điều hành hoạt động SXKD.

Ngoài ra, việc 02 công ty liên doanh vàng là Bông Miêu và Phước Sơn đang thua lỗ (gần 2.000 tỷ đồng) và nợ nần rất lớn, trong đó Công ty Vàng Bông Miêu đã hết hạn hoạt động vào tháng 3/2016 và Công ty Vàng Phước Sơn hết hạn Giấy phép khai thác vào tháng 4/2017, là rủi ro không lường đối với việc bảo tồn vốn góp của Công ty tại 02 liên doanh này.

#### **b. Chính sách quản lý tài nguyên khoáng sản:**

Chính phủ Việt Nam sẽ có nhiều chủ trương, chính sách lớn về quản lý trong lĩnh vực tài nguyên khoáng sản theo hướng tránh lãng phí tài nguyên, bảo vệ môi trường,



nâng cao giá trị tài nguyên. Đặc biệt, trong việc quản lý và khai thác mỏ cát trắng Hương An của Công ty, chính quyền địa phương Quảng Nam đã có chủ trương và thông báo ( số 90/TB-UB ngày 21/3/2014) yêu cầu Công ty sớm tiến hành khai thác và bàn giao lại cho địa phương khoảng 21 ha ( có trữ lượng khoảng 700.000 tấn ) thuộc khu C vào cuối năm 2015 khi có đối tác nước ngoài vào đầu tư. Tuy trong năm 2015, địa phương và Công ty chưa thực hiện thông báo này, song đây là một thách thức đối với Công ty về mặt năng lực khai thác cũng như vấn đề tài chính liên quan ( cho dù đối tác NN thực hiện đúng tiến độ đầu tư hoặc trễ hơn).

Ngoài ra, hiện Chính quyền địa phương tỉnh cũng đang gây sức ép đề nghị Công ty tiến hành khai thác nhanh 40 ha ( thuộc huyện Quế Sơn ) đang chồng lấn với Khu CN Đông Quế Sơn để sớm bàn giao lại địa phương xây dựng khu công nghiệp.

Những chủ trương trên của tỉnh Quảng Nam sẽ là tiềm ẩn không lường của Công ty.

#### **c. Chi phí về cấp quyền khai thác khoáng sản tăng:**

Theo quy định của địa phương, Công ty phải có nghĩa vụ đóng góp ngân sách địa phương về hỗ trợ xây dựng cơ sở hạ tầng khi tổ chức khai thác khoáng sản trên địa bàn; đối với cát trắng ( SP chủ lực) chi phí này trong năm 2012 là 25.000 đ/m<sup>3</sup> , từ năm 2014 đến nay là 35.000 đ/m<sup>3</sup> và trong tương lai vẫn là ẩn số gây ảnh hưởng bất lợi cho hoạt động tài chính của Công ty! Và, từ năm 2014 Công ty phải nộp chi phí tiền cấp quyền khai thác khoáng sản: Tại mỏ cát Thăng Bình : 14.488.754.000 đồng, tại mỏ tràng thạch Đại Lộc: 375.110.000 đồng, đây là số tiền phải nộp đang là rất lớn đối với tình hình tài chính hiện nay của Công ty và Công ty vẫn chưa có nguồn để thực hiện đủ theo yêu cầu.

#### **d. Thuế các loại tăng :**

Thuế xuất khẩu cát trắng đã tăng từ 17% lên 30% áp dụng từ ngày 01/01/2013 đến nay và thuế tài nguyên cũng tăng từ 13% lên 15% từ ngày 01/7/2016, trong thời gian tới có tiếp tục tăng thêm hay không cũng là một tiềm ẩn rủi ro.

#### **e. Chi phí đầu vào tăng:**

- Chi phí cho việc cải tạo phục hồi môi trường, chi phí thuế (thuế tài nguyên, lệ phí môi trường) tăng và chiếm tỷ trọng khá cao trong giá thành khai thác, đặc biệt là cát nguyên liệu, đây là yếu tố bất lợi làm giảm khả năng cạnh tranh của Công ty so với các đơn vị cùng ngành trong cả nước và chắc chắn Công ty khó có thể khai thác hiệu quả nếu chỉ đơn thuần xuất khẩu cát trắng chỉ qua sơ tuyển.
- Trong năm 2016, tuy giá nhiên liệu có giảm nhưng việc siết chặt tải trọng vận chuyên và phí đường bộ tăng....làm ảnh hưởng một phần đến chi phí vận chuyên nội bộ và chi phí bán hàng.



## II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2016 :

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh :

#### a. Những tác động, thách thức chủ yếu của Công ty trong năm 2016:

Năm 2016 Công ty đã chủ động được nguồn nguyên liệu cát trắng, thời tiết thuận lợi, đầu tư bổ sung thiết bị cơ giới, nên việc khai thác và sản xuất được tiến hành thuận lợi. Đồng thời, giá nhiên liệu giảm cũng đã góp phần tiết kiệm chi phí sản xuất.

Song hoạt động SXKD của Công ty cũng chịu nhiều tác động, thách thức:

- Vào quý I năm 2016, Cục thuế Quảng Nam đã thanh tra và ra quyết định số 1262/QĐCT ngày 08/3/2016 xử phạt Công ty vi phạm hành chính về thuế trong giai đoạn 2010-2014 với tổng số tiền là **17.513.605.599 đồng**, trong đó: truy thu tiền thuế 10.326.031.712 đồng và tiền chậm nộp tiền thuế 5.883.524.730 đồng. Sau một thời gian đề nghị, ngày 12/4/2016 Bộ Tài chính có văn bản số 5012/BTC-CST hướng dẫn giá tính thuế tài nguyên cát trắng chế biến và Cục thuế Quảng Nam đã xem xét lại để ra quyết định số 4682/QĐ-CT ngày 17/6/2016 giảm số tiền truy thu từ **17.513.605.599 đồng** xuống còn **13.227.614.446 đồng** (giảm **4.285.991.153 đồng**). Ngoài ra, theo cách tính của Cục thuế Quảng Nam thì năm 2015 Công ty phải nộp bổ sung thuế tài nguyên là **6.633.746.835 đồng**. Vấn đề này đã làm cho tình hình tài chính Công ty càng mất cân đối nghiêm trọng, thiếu vốn để sản xuất. Trong khi đó nhu cầu vốn để ký quỹ phục hồi môi trường, chi phí tiền cấp quyền khai thác khoáng sản trên 10 tỷ vẫn chưa thực hiện được.

- Giá nguyên vật liệu, chi phí sửa chữa tăng cao như điện, vật tư phụ tùng. Lệ phí bảo vệ môi trường, thuế tài nguyên, thuê đất, đóng góp xây dựng cơ sở hạ tầng địa phương tăng cao.

- Máy móc-thiết bị, phương tiện vận tải, đường vận chuyển nội bộ,...đã được đầu tư quá lâu nên đang xuống cấp, hư hỏng liên tục.

- Thủ tục pháp lý mỏ theo qui định của Luật Khoáng sản chưa hoàn thiện: Đã thực hiện thăm dò và nâng cấp trữ lượng của mỏ cát Hương An và đang trình Tổng cục Địa chất và Khoáng sản cùng Hội đồng trữ lượng quốc gia phê duyệt; đối với mỏ Trảng Thạch Đại Lộc: Giấy phép 994 đã hết hạn nhưng chưa làm thủ tục trả mỏ, đã hoàn thành Đề án bảo vệ môi trường và phục hồi môi trường, hồ sơ thiết kế mỏ đối với Giấy phép 995 nhưng trữ lượng được phép khai thác còn rất ít (~ 5.000 m<sup>3</sup>) và chưa thực hiện thăm dò nâng cấp trữ lượng vì kinh phí cao và chưa có; ngoài ra, việc khắc phục những tồn tại trong khai thác mỏ của các năm trước để lại đòi hỏi nhiều thời gian dài và chi phí lớn.

#### b. Kết quả thực hiện 2016 so với thực hiện năm 2015 :





Số TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2015	Kế hoạch 2016	Thực hiện 2016	Thực hiện 2016 so với TH năm	
						TH 2015	KH 2016
A	B	C	1	2	3	4=3/1	5=-3/2
2	Doanh thu thuần	1.000 đ	121.021.118	121.826.600	120.928.261	99.92%	99.26%
3	Tổng chi phí	1.000 đ	124.190.668	112.683.142	115.199.946	92.76%	102.23%
4	<b>Lãi trước thuế TNDN (a+b)</b>	<b>1.000 đ</b>	-3.169.550	9.143.458	5.728.315	280.00%	62.65%
5	Lãi sau thuế TNDN	1.000 đ	-3.389.342	7.314.766	2.146.832	163,34%	29.34%
6	Cổ phiếu lưu hành bình quân		5.514.621	5.514.621	5.514.621	100%	100%
7	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS)		-615	1.326	389	163.25%	29.34%
8	<b>Sản lượng sản phẩm tiêu thụ chủ yếu</b>						
A	Cát chế biến các loại	Tấn	199.360	180.000	191.013	95.98%	106.11%
	Vải, sợi thủy tinh các loại	Tấn	523	560	537	102.67%	95.89%
B	Công ty con						
	CtyTNHHMTV Đại Lộc	Tấn	25.154	17.500	15.973	63.50%	91.27%
	CtyTNHHMTV Silica	Tấn	3.421	4.000	2.138	62.49%	53.45%
9	Tổng vốn đầu tư XD CB	Triệu đ	2.750.00	4.360.000	2.450.783	89.00%	56.19%
10	Tổng quỹ lương	1,000đ	12.871.713	12.949.852	12.254.184	95.20%	94.63%
11	Tổng số lao động b/q	Người	156	158	154	98.71%	97.48%
12	Thu nhập bình quân (ng/th)	1,000 đ	6.876.000	6.830.091	6.631.052	96.43%	97.08%

### c. Đánh giá:

Dù Công ty gặp rất khó khăn, nhất là về tài chính do bị truy thu thuế, nhưng toàn thể CBCNV đã có nhiều cố gắng, nỗ lực và đã hoàn thành cơ bản các mục tiêu đã đề ra. Tuy sản lượng tiêu thụ tất cả các sản phẩm có giảm so với 2015, chủ lực là cát chế biến, nhưng doanh thu của Công ty đạt tương đương năm 2015.

Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh đạt hơn 13 tỷ đồng song do phải nộp truy thu thuế tài nguyên và phải trích một phần dự phòng đầu tư tài chính tại Công ty Vàng Phước Sơn và Công ty con nên lãi trước thuế chỉ còn 5.728.314.783 đồng

Nộp Ngân sách: 84.020.637.000 đồng (# 69,48 % doanh thu), trong đó Hỗ trợ ngân sách huyện Thăng Bình hơn 06 tỷ đồng.



## 2. Tổ chức và nhân sự:

### c. Danh sách Ban Giám đốc và Kế toán trưởng :

Ban Giám đốc gồm 02 thành viên (Tổng Giám đốc, 01 Phó Tổng Giám đốc) và Phụ trách Kế toán/Kế toán trưởng Công ty, cụ thể:

1. Ông Nguyễn Đình Chinh - Tổng Giám đốc
2. Ông Phạm Văn Sa - Phó Tổng Giám đốc
3. Ông Phan Minh Tuấn - Kế toán trưởng.

### b. Tóm tắt lý lịch:

#### **BAN GIÁM ĐỐC**

##### **(1) Ông Nguyễn Đình Chinh – Tổng Giám đốc**

- Họ và tên : Nguyễn Đình Chinh
- Sinh ngày : 04/02/1961 tại Quảng Ngãi.
- Số CMND : 201384698 do Công an.... Cấp ngày
- Dân tộc : Kinh Quốc tịch : Việt Nam.
- Quê quán : Phở Thuận, Đức Phở, Quảng Ngãi
- Địa chỉ thường trú: 284/29B Điện Biên Phủ, Đà Nẵng
- Trình độ văn hóa: 12/12.
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:
  - ✓ 1984-1996: Nhân viên kế toán và kế toán trưởng XN Vận tải thủy sản thuộc Công ty Thủy sản khu vực II
  - ✓ 1996-2000: Phó phòng kế toán Công ty thủy sản khu vực II thuộc Tổng công ty Thủy sản Việt Nam
  - ✓ 2000-2002: Phó Giám đốc Công ty thủy sản Bình Đại thuộc Tổng Công ty thủy sản Việt Nam
  - ✓ 2002-2006: Phụ trách kế toán BQLDA Nhà máy thép thuộc Tổng Công ty thép Miền Trung
  - ✓ 2006-2008: Phụ trách kế toán Cơ sở Đà Nẵng của Đại học Nội vụ Hà Nội
  - ✓ 2008-2010: Kế toán trưởng Công ty Cao su Nam Giang Quảng Nam
  - ✓ 2010-2014: Quyền Giám đốc NM Vải sợi thủy tinh thuộc Công ty CP Kỹ nghệ Khoáng sản Quảng Nam
  - ✓ 3/2014 đến nay: Tổng Giám đốc Công ty CP Kỹ nghệ Khoáng sản Quảng Nam
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không



- Số lượng cổ phần nắm giữ : 400 cổ phần.
- Sở hữu cá nhân : 400 cp
- Được ủy quyền đại diện phần vốn của tổ chức khác: 00
- Người liên quan nắm giữ: 0 cổ phần.
- Các khoản nợ đối với Công ty : không.
- Lợi ích liên quan với Công ty: không.

**(2) Ông Phạm Văn Sa – Phó Tổng Giám đốc**

- Họ và tên : Phạm Văn Sa
- Sinh ngày : 11/7/1973 tại Đà Nẵng.
- Số CMND : 201240881
- Dân tộc : Kinh Quốc tịch : Việt Nam.
- Quê quán : Đà Nẵng
- Địa chỉ thường trú : 326 Hùng Vương, Thành phố Đà Nẵng
- Trình độ văn hóa: 12/12.
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:
  - ✓ 1997-2002: Nhân viên Phòng Kế hoạch vật tư Công ty Khoáng sản QN-ĐN
  - ✓ 2003-2007: Phó phòng Kế hoạch-Kinh doanh C ty CP Kỹ nghệ Khoáng sản QN
  - ✓ 2007-2012: Trưởng phòng KH-KD Công ty CP Kỹ nghệ Khoáng sản QN
  - ✓ 2008-2013: Thành viên HĐQT Công ty CP Kỹ nghệ Khoáng sản QN
  - ✓ 2012 đến nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Kỹ nghệ Khoáng sản Quảng Nam
- Chức vụ hiện tại: Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Kỹ nghệ Khoáng sản QN
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Số lượng cổ phần nắm giữ : 3.830 cổ phần.
- Sở hữu cá nhân : 3.830 cổ phần.
- Được ủy quyền đại diện phần vốn của tổ chức khác: 0 cổ phần.
- Số lượng cổ phần do những người liên quan nắm giữ: 0 cổ phần.
- Các khoản nợ đối với Công ty : không.
- Lợi ích liên quan với Công ty : không.

**KẾ TOÁN TRƯỞNG:**



### **Ông Phan Minh Tuấn – Kế toán trưởng**

- Họ và tên : Phan Minh Tuấn
- Số CMND : 205005350, Ngày cấp: 17/06/2011 , Nơi cấp: CA Quảng Nam
- Sinh ngày : 18/03/1980 tại Quảng Nam.
- Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Xã Điện Thọ, Huyện Điện Bàn, Tỉnh Quảng Nam
- Địa chỉ thường trú: Tổ 5, Thôn Phong Thử I, Xã Điện Thọ, H Điện Bàn, Quảng Nam.
- Trình độ văn hóa : 12/12.
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
- Quá trình công tác:
  - ✓ Từ 2005 – 7/2008 : Phụ trách kế toán Công ty Lâm nghiệp và Dịch vụ Nam Giang
  - ✓ Từ 8/2008 – 4/2010: Nhân viên kế toán Công ty TNHH MTV Cao su Nam Giang - Quảng Nam
  - ✓ Từ 5/2010 – 5/2011: Quyền Trưởng phòng TC-KT Công ty TNHH MTV Cao su Nam Giang - Quảng Nam
  - ✓ Từ 7/2012 - 3/2014 : Phụ trách kế toán Khách sạn Fansipan – Công ty TNHH Phan Xi Pan
  - ✓ Từ 4/2014-11/2015: Nhân viên, Phụ trách Phòng TC-KT Công ty Cổ phần Kỹ nghệ Khoáng sản Quảng Nam
  - ✓ Từ 20/5/2014 đến 18/11/2015: Phụ trách Phòng TC-KT Công ty CP Kỹ nghệ Khoáng sản Quảng Nam
  - ✓ Từ 18/11/2015 đến nay: Kế toán trưởng Công ty CP Kỹ nghệ Khoáng sản Quảng Nam.
- Chức vụ Công tác hiện nay: Kế toán trưởng Công ty.
- Số lượng cổ phần sở hữu: 0 cổ phần
- Số cổ phần do người có liên quan nắm giữ :không có.
- Các khoản nợ với Công ty: không có
- Hành vi vi phạm pháp luật: chưa có
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: không có

### **c. Quyền lợi của Ban Giám đốc và Kế toán trưởng:**

- Quỹ tiền lương của Ban Giám đốc, kế toán trưởng và cán bộ quản lý khác thuộc thẩm quyền HĐQT bổ nhiệm đều do HĐQT phê duyệt mức lương theo tháng, hàng tháng được tạm ứng tối đa bằng 80% mức lương tháng được phê duyệt, phần còn lại được



thanh toán vào cuối năm. Quỹ tiền lương này nằm trong đơn giá tiền lương sản phẩm của Công ty đã được HĐQT phê duyệt

- Tiền thưởng và các khoản phúc lợi khác như CBCNV Công ty, được khen thưởng theo mức độ hoàn thành nhiệm vụ và được chi từ nguồn lợi nhuận sau thuế hàng năm của Công ty (10% Quỹ khen thưởng và phúc lợi)

**d. Cơ cấu lao động :**

	Loại lao động	Số lượng 2016		Tỷ lệ
		Nam	Nữ	nữ/nam
	<b>Phân theo trình độ học vấn</b>			
1	Trên đại học	00	00	0%
2	Đại học	32	07	27,78%
3	Cao đẳng	06	01	66,67%
4	Trung cấp, kỹ thuật viên	31	02	11,00%
5	Lao động phổ thông	45	24	33,33%
	<b>Tổng cộng</b>	<b>114</b>	<b>34</b>	<b>26,35%</b>
	<b>Phân theo phân công lao động</b>			
1	Hội đồng quản trị/ Ban GD	03	0	0%
2	Lao động điều hành cấp cao	18	03	11,11%
3	Lao động điều hành cấp trung, kỹ thuật viên	11	07	50,00%
4	Lao động trực tiếp	82	24	23,00%

**3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án đầu tư :**

**a. Các khoản đầu tư lớn:**

Trong năm 2016, do gặp khó khăn về vốn nên Công ty chỉ tập trung đầu tư vào việc thăm dò nâng cấp và chuyển đổi trữ lượng mỏ cát trắng Hương An, lập dự án nâng công suất chế biến cát trắng từ 180.000 tấn/năm lên 300.000 tấn/năm và thuê tư vấn lập hồ sơ thiết kế khai thác và đề án đánh giá tác động môi trường mỏ tràng thạch Đại Lộc với tổng số tiền đầu tư là: 2.450.783.000 đồng.

**b. Các công ty con, Công ty liên kết:****(1) Danh sách Công ty giữ trên 50% vốn cổ phần :**

Công ty đang sở hữu toàn bộ công trình nhà xưởng, kết cấu hạ tầng... của Nhà máy Vải Sợi thủy tinh Quảng Nam và nắm giữ 65% vốn thiết bị, còn 35% vốn thiết bị thuộc về Công ty TNHH thiết bị Sợi thủy tinh Hoa Hâm (Trung Quốc).

**(2) Danh sách Công ty giữ 100% vốn điều lệ:**

- Công ty TNHH MTV Tràng thạch Đại Lộc

- Công ty TNHH MTV Khai thác Cát Thăng Bình-MINCO: Từ ngày 01/6/2016, HĐQT Công ty đã thành lập Công ty TNHH MTV Khai thác Cát Thăng Bình-MINCO trên cơ sở Xí nghiệp Cát Thăng Bình trực thuộc trước đây.

- Công ty TNHH MTV Chế biến Cát Thăng Bình-MINCO: Từ ngày 01/6/2016, HĐQT Công ty đã đổi tên Công ty TNHH MTV Chế biến Silica Quảng Nam thành Công ty TNHH MTV Chế biến Cát Thăng Bình-MINCO và tách bộ phận chế biến cát của XN Cát Thăng Bình nhập vào Công ty này.

**(3) Danh sách các đơn vị Công ty góp vốn tham gia liên doanh đến ngày 31/12/2016 :**

Tt	Công ty	Lĩnh vực kinh doanh	Vốn điều lệ ( USD)	Tỷ lệ và mức góp vốn của MINCO		Vốn MINCO thực góp (USD)
				Tỷ lệ	Mức vốn góp	
1	Công ty TNHH khai thác vàng Bông Miêu (*)	Thăm dò, khai thác và chế biến vàng, các kh sản đi kèm trong vùng dự án đã được cấp phép.	3.000.000	10%	300.000	100.000
2	Công ty TNHH Vàng Phước Sơn (PSGC)(**)	Thăm dò, khai thác và chế biến vàng và các khoáng sản đi kèm trong vùng dự án đã được cấp phép.	5.000.000	15%	750.000	750.000
(*)	Công ty CP Kỹ nghệ Khoáng sản Quảng Nam đã góp USD 100.000 # 1.568.600.000 VNĐ					
(**)	Công ty CP Kỹ nghệ Khoáng sản Quảng Nam đã góp USD 750.000 # 15.397.500.000 VNĐ					



## Tình hình hoạt động của các liên doanh:

### (i) Công ty TNHH Khai thác vàng Bồng Miêu (BOGOMIN):

Vốn điều lệ: 3.000.000 USD, trong đó Công ty Besra Gold Inc. (Olympus Pacific Co.) nắm giữ 80%, Công ty Kiến Anh (mua của MIDECO) nắm giữ 10% , MINCO nắm giữ 10%.

Năm 2016, Công ty TNHH Khai thác vàng Bồng Miêu (BOGOMIN) đã ngừng hoạt động sản xuất do Giấy phép đầu tư đã hết hạn vào tháng 3/2016. Hiện nay, BOGOMIN có tiến hành xin gia hạn Giấy phép đầu tư nhưng khả năng thành công không cao.

Theo Báo cáo tài chính niên độ 2015-2016, tại thời điểm 30/06/2016, tỷ trọng vốn chủ sở hữu là -316%, trong khi tổng tỷ trọng các khoản vay nợ ngắn hạn và dài hạn là 150% tổng nguồn vốn. Theo ý kiến về vấn đề cần nhấn mạnh tại Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016 của Công ty TNHH Kiểm toán Tư vấn Rồng Việt thì tại thời điểm ngày 30/06/2016, BOGOMIN có khoản lỗ lũy kế lớn hơn số vốn góp của Công ty với số tiền **41.001.003 USD** và nợ ngắn hạn đã vượt hơn so với tài sản ngắn hạn của Công ty với số tiền **23.091.550 USD**.

Đến nay, MINCO còn chưa góp đủ vốn điều lệ là 200.000 USD và đã trích đủ dự phòng phần vốn đã góp (100.000 USD) với số tiền là: **1.568.600.000 đồng**.

### (ii) Công ty TNHH vàng Phước Sơn (PSGC) :

Vốn điều lệ: 5.000.000 USD, trong đó Công ty Besra Gold Inc. nắm giữ 50%, Công ty Cổ phần Vàng Việt Á (VACO) nắm giữ 35% và MINCO nắm giữ 15% (# 750.000 USD ).

Hiện nay PSGC đang ngừng hoạt động vì Giấy phép khai thác đã hết hạn vào ngày 25/4/2017. PSGC đang làm thủ tục xin gia hạn và xin Giấy phép xuất khẩu vàng.

Theo Báo cáo tài chính niên độ 2015-2016, tại thời điểm 30/06/2016, tỷ trọng vốn chủ sở hữu là (-) 149%, trong khi tổng tỷ trọng các khoản nợ phải trả là 249% tổng nguồn vốn. Theo ý kiến về vấn đề cần nhấn mạnh tại Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016 của Công ty TNHH Kiểm toán Tư vấn Rồng Việt, tại thời điểm 30/06/2016 PSGC có khoản lỗ lũy kế lớn hơn số vốn góp của Công ty với số tiền **34.366.011 USD** và nợ ngắn hạn đã vượt hơn so với tài sản ngắn hạn của Công ty với số tiền **41.889.156 USD**.

Hiện nay, MINCO đã trích dự phòng 90% phần vốn góp vào PSGC (750.000USD) với số tiền là: 15.397.500.000 đồng và phải thu từ lợi nhuận 4.813.050.240 đồng (tương ứng 211.842 USD). Đến nay, tổng trích dự phòng cho PSGC là: 20.210.550.240 đ.

Như vậy, tổng tiền trích dự phòng cho 02 liên doanh vàng nói trên đến 31/12/2016 là: **21.779.150.240 đồng**.



#### 4. Tình hình tài chính năm 2016:

##### a. Tình hình tài chính:

STT	Chỉ tiêu	2015	2016	So sánh 16/15
1	Tổng giá trị tài sản	75.438.923.129	68.403.885.358	<b>0,90</b>
2	Doanh thu thuần	120.130.720.943	120.921.946.944	<b>1,00</b>
3	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	-2.606.808.681	13.178.217.047	
4	Lợi nhuận khác	-562.741.531	-7.449.902.264	
5	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	-3.169.550.212	5.728.314.783	
6	Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN	-3.389.341.834	2.146.832.120	
7	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	-615	389	

##### b. Các chỉ tiêu tài chính:

TT	Chỉ tiêu	2015	2016	So sánh 16/15
<b>1</b>	<b>Chỉ tiêu và khả năng thanh toán :</b>	<b>Ln</b>		
A	Hệ số thanh toán ngắn hạn : TSLĐ/Nợ ngắn hạn	0,62	0,67	<b>1,08</b>
B	Hệ số t/toán nhanh (TSLĐ -hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	0,46	0,49	<b>1,06</b>
<b>2</b>	<b>Cơ cấu nguồn vốn</b>	<b>%</b>		
A	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn(Hệ số nợ/Tổng nguồn vốn)	59%	52%	<b>0,88</b>
B	Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu (Hệ số nợ/VCSH)	146%	108%	<b>0,74</b>
<b>3</b>	<b>Chỉ tiêu và năng lực hoạt động :</b>	<b>Vòng</b>		
A	Vòng quay hàng tồn kho(Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân)	10,3	10,7	<b>1,04</b>
B	Vòng quay tổng tài sản (Doanh thu thuần/Tổng tài sản)	1,58	1,76	<b>1,11</b>
<b>4</b>	<b>Chỉ tiêu và khả năng sinh lời (%)</b>	<b>%</b>		
A	- Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	-3%	2%	
B	- Hệ số lợi nhuận sau thuế/Chủ sở hữu	-11%	7%	
C	- Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	-5%	3%	
D	- Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/doanh thu thuần	-2%	11%	





## 5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

### a. Cổ phần:

Tổng số CP hiện hành của Công ty là 5.544.946 CP, tương ứng với vốn điều lệ là 55.449.460.000 đồng (tính đến ngày 31/12/2016)

<b>Tổng số cổ phiếu đang lưu hành tính đến 31/12/2016:</b>		
- Tổng số cổ phiếu phát hành	<b>5.544.946</b>	<b>CP</b>
+ Cổ phiếu phổ thông	5.544.946	CP
+ Cổ phiếu ưu đãi	0	CP
- Số cổ phiếu được mua lại làm cổ phiếu quỹ	<b>30.325</b>	<b>CP</b>
+ Cổ phiếu phổ thông	30.325	CP
+ Cổ phiếu ưu đãi	0	CP
- Số cổ phiếu đang lưu hành	<b>5.514.621</b>	<b>CP</b>
+ Cổ phiếu phổ thông	5.514.621	CP
+ Cổ phiếu ưu đãi	0	

### b. Cơ cấu cổ đông:

Cổ đông	Năm 2016			
	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)	Cơ cấu cổ đông (%)	
			Tổ chức	Cá nhân
Cổ đông Nhà nước	58.900	01,06	01,06	0
Cổ đông ngoài doanh nghiệp	4.976.518	89,75	50,71	39,04
Cổ đông trong Công ty	509.528	09,19	0,55	08,64
<i>Trong đó:</i>				
- HĐQT, Ban GD, BKS, KTT	401.437	07,24	0,00	07,24
- CBCNV	77.766	01,40	0,00	01,40
- Cổ phiếu quỹ	30.325	00,55	00,55	00
<b>Tổng cộng</b>	<b>5.544.946</b>	<b>100</b>	<b>52,32</b>	<b>47,68</b>



**c. Thay đổi tỷ lệ sở hữu của cổ đông lớn:**

Tt	Tên cổ đông	Năm 2015	Thay đổi trong năm	Năm 2016
3	Công ty Cổ phần Công nghiệp Hoá chất Đà Nẵng	10,58%	(-)10,58%	0,00%
4	Công Ty TNHH MTV Hóa nhựa Đà Nẵng	0,00%	(+)10,58%	10,58%

**d. Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần của Công ty:**

T	Cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần	Trị giá (đồng)	Tỷ lệ (%)
1	Công ty TNHH MTV Khoáng sản Việt Phương Huế	Xã Phong Hiền, huyện Phong Điền, Thừa Thiên - Huế	1.366.025	13.660.250.000	24,64%
2	Công ty TNHH MTV Hóa nhựa Đà Nẵng	Đường số 7, KCN Hòa Khánh, Q.Hòa Khánh, TP Đà Nẵng	586.900	5.869.000.000	10,58%
3	Công Ty TNHH Tokai Sand Việt Nam	541 Nguyễn Tất Thành Thanh Khê Đà Nẵng	342.855	3.428.550.000	6,18%
	<b>Cộng</b>		<b>2.295.780</b>	<b>22.957.800.000</b>	<b>41,40%</b>

*Cơ cấu cổ đông được thành lập trên cơ sở Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán ngày đăng ký cuối cùng 20/3/2017 của VSD - Chi nhánh: Thành phố Hồ Chí Minh lập.*

**5. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:**

Năm 2016, Công ty không phát hành cổ phiếu để huy động thêm vốn, không có giao dịch cổ phiếu quỹ cũng như các chứng khoán khác.

**III. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC:**

**1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh :**

Năm 2016 Công ty tiếp tục kinh doanh có hiệu quả, tuy giá trị SXCN giảm 9,99% so với năm 2015, song doanh thu đạt xấp xỉ năm 2015 và bằng 99,26 % KH đề ra; năm 2016 Công ty tiếp tục có lãi, nếu không buộc phải trích dự phòng 1,539 tỷ đồng cho vốn góp trong liên doanh vàng Phước Sơn và nộp truy thu thuế 5,539 tỷ đồng thì tổng lãi trước thuế của Công ty đạt hơn 13 tỷ đồng. Tác động lớn nhất đến kết quả hoạt động SXKD của Công ty là hiệu quả của hoạt động sản xuất cát trắng chế biến, năm 2016 sản lượng thực hiện của sản



phẩm cát trắng đạt hơn 190.000 tấn, vượt kế hoạch hơn 6%. Các đơn vị khác hoạt động vẫn chưa có hiệu quả.

## **2. Tình hình tài chính :**

### **a. Tình hình tài sản :**

- Tổng tài sản đến ngày 31/12/2016 là : 68.403.885.358 đồng, giảm gần 10 % so với cùng kỳ 2015 (75.438.923.129 đồng), điều này cho thấy sự giảm và hạn chế đầu tư của Công ty.
- Tổng nợ ngắn hạn phải thu: 4,996 tỷ đồng chủ yếu là tiền hàng chưa tới niên độ giải ngân; ngoài ra, Công ty đã trích lập dự phòng 100% nợ phải thu khó đòi số tiền : 5.859.385.935 đồng trong đó có 211.000 đô-la Mỹ lợi nhuận được chia từ liên doanh vàng Phước Sơn.

### **b. Tình hình nợ phải trả**

Tổng nợ phải trả là 35.545.184.075 đồng , tăng 11% so với cùng kỳ năm 2015 và chiếm 51,96% tổng nguồn vốn, trong đó các khoản nợ ngắn hạn 34.628.574.352 đồng tăng 11% so với cùng kỳ năm 2015.

## **3. Những cải tiến thay đổi về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý :**

- Ngày 01/3/2016, Hội đồng quản trị Công ty có Nghị quyết số 01/QĐ2016-HĐQT3 đồng ý đề ông Trần Văn Hải - T/viên HĐQT- ký Đơn xin gia hạn Giấy chứng nhận đầu tư của Công ty TNHH Khai thác Vàng Bồng Miêu.
- Ngày 24/5/2016, Hội đồng quản trị Công ty có Nghị quyết số 04/NQ2016-HĐQT3 bỏ nhiệm bà Lê Thị Thu Hường thay ông Nguyễn Dũng làm thành viên HĐQT.
- Ngày 24/5/2016, Hội đồng quản trị Công ty có Nghị quyết số 05/NQ2016-HĐQT3 quyết định:
  - + Thành lập Công ty TNHH MTV Khai thác Cát Thăng Bình Minco
  - + Bổ nhiệm ông Dương Văn Hòa giữ chức Chủ tịch và là người đại diện phần vốn của Công ty CP Kỹ nghệ Khoáng sản Quảng Nam tại Công ty TNHH MTV Khai thác Cát Thăng Bình-MINCO.
  - + Bổ nhiệm ông Nguyễn Xuân Lư giữ chức vụ Giám đốc Công ty TNHH MTV Khai thác Cát Thăng Bình-MINCO.
  - + Đổi tên Công ty TNHH MTV Chế biến Silica Quảng Nam thành Công ty TNHH MTV Chế biến Cát Thăng Bình-MINCO.
  - + Bổ nhiệm ông Nguyễn Huy Cường giữ chức Chủ tịch và là người đại diện phần vốn của Công ty CP Kỹ nghệ Khoáng sản Quảng Nam tại Công ty TNHH MTV Chế biến Cát Thăng Bình-MINCO.
  - + Bổ nhiệm ông Nguyễn Đình Chinh Tổng giám đốc Công ty mẹ kiêm Giám đốc Công ty TNHH MTV Chế biến Cát Thăng Bình-MINCO.



- Ngày 31/10/2016 Công ty CP Công nghiệp Hóa chất Đà Nẵng (CICO) Thông báo giao dịch cổ phiếu MIC ; đồng thời Công ty TNHH MTV Hóa nhựa Đà Nẵng báo cáo về sở hữu cổ đông lớn tại MINCO thông qua việc mua lại cổ phiếu MIC của CICO tại MINCO.

#### 4. Kế hoạch phát triển trong tương lai gần:

##### a. Tái cấu trúc tài chính :

Tập trung tái cấu trúc tài chính (bao gồm cấu trúc lại tài sản và nguồn vốn) theo hướng xoay quanh các sản phẩm liên quan đến cát trắng nhằm bảo đảm từng bước phục hồi, ổn định và giữ lành mạnh tình hình tài chính, từng bước đưa cấu trúc nguồn vốn dần trở lại cân bằng và nâng cao năng lực tài chính.

##### b. Hoạt động SXKD và thị trường :

- **Đối với hoạt động khai thác:** Công tác khai thác cát trắng phải luôn đi đôi với công tác bảo vệ và phục hồi môi trường, đặc biệt là công tác hoàn thổ sau khai thác. Đối với mỏ tràng thạch Đại Lộc, sớm tìm nguồn kinh phí để tiếp tục khắc phục các tồn tại mà Tổng cục Địa chất và Khoáng sản yêu cầu. Hoàn thành sớm thủ tục xin cấp mới Giấy phép của mỏ cát trắng Hương An sau khi đã thực hiện xong Đề án thăm dò nâng cấp và chuyển đổi trữ lượng; lập kế hoạch và tìm nguồn kinh phí để thăm dò nâng cấp và chuyển trữ lượng của mỏ tràng thạch theo Giấy phép 995 và thủ tục trả mỏ theo Giấy phép 994. Ngoài ra, cần tìm giải pháp hợp lý và phù hợp với luật định trong việc tính toán và nộp thuế tài nguyên.
- **Đối với hoạt động sản xuất:** Tiếp tục sắp xếp lại sản xuất, nghiên cứu đầu tư cải tiến công nghệ tăng năng suất giảm chi phí, đảm bảo chất lượng sản phẩm. Ưu tiên giải pháp đầu tư công nghệ nâng cao giá trị tài nguyên cát trắng và kết hợp kinh doanh thương mại các dòng sản phẩm cùng loại, cùng ngành.
- **Đối với hoạt động kinh doanh:** Khai thác tốt nhất các lợi thế có thể khai thác (quan hệ, kinh nghiệm,..) nhằm tổ chức lại và ổn định thị trường tiêu thụ, đặc biệt chú trọng đến giải pháp tiếp cận mới đối với thị trường tiêu thụ nội địa.
- **Kế hoạch đầu tư ngắn hạn:**
  - \* Tại Công ty TNHH MTV Khai thác Cát Thăng Bình-MINCO: Thực hiện việc thi công cải tạo Kênh giải thủy C1 đã được UBND tỉnh Quảng Nam phê duyệt trong Dự án cải tạo PHMT mỏ cát trắng Hương An; thực hiện việc đầu tư nâng cấp một số đoạn hư hỏng nặng của đường vận chuyển nội bộ Bình Giang-Bình Phục; đầu tư thay mới 04 ô-tô tải ben để phục vụ hoạt động vận chuyển nguyên liệu và sản phẩm cát trắng.
  - \* Tại Công ty TNHH MTV Chế biến Cát Thăng Bình-MINCO: Xem xét đầu tư nâng công suất chế biến cát trắng từ 180.000 tấn /năm lên 300.000 tấn /năm.



- \* Nghiên cứu cải tiến công nghệ nâng cao chất lượng đối với sợi, vải thủy tinh đang sản xuất loại C (độ bền hóa cao), đa dạng sản phẩm (Sợi thủy tinh 10-40, vải sợi thủy tinh sợi dệt) nhằm mở rộng thị trường tiêu thụ.

Tiếp tục tìm cơ hội nghiên cứu và tiếp cận các chuyên gia, đơn vị có kinh nghiệm trong lĩnh vực sản xuất sợi thủy tinh loại E (cách điện tốt) và loại vải không dệt Mate (đây là loại sợi và vải thủy tinh đang sử dụng thông dụng hiện nay ở Việt Nam).

- \* Tìm giải pháp về nguồn vốn để xử lý việc thăm dò nâng cấp và chuyển đổi trữ lượng mỏ tràng thạch theo Giấy phép 995 và lập thủ tục trả mỏ theo Giấy phép 994.

#### **5. Giải trình của Ban Giám đốc về ý kiến kiểm toán :**

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm đảm bảo Báo cáo tài chính hợp nhất kết thúc ngày 31/12/2016 phản ánh trung thực và hợp lý tình hình hoạt động, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

### **IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY:**

#### **1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty:**

Dù trong tình hình chung và Công ty gặp rất nhiều khó khăn, đặc biệt về vốn do bị truy thu thuế, nhưng toàn thể CBCNV đã có nhiều cố gắng, nỗ lực để hoàn thành cơ bản các mục tiêu chủ yếu đã đề ra trong năm 2016. Sản lượng tiêu thụ tất cả các sản phẩm có giảm so với năm 2015, song doanh thu của Công ty đạt xấp xỉ cùng kỳ năm trước và so với Nghị quyết của Đại hội cổ đông năm 2016 đề ra. Lợi nhuận đạt 13 tỷ đồng, song, phải trích trích một phần dự phòng đầu tư tài chính tại Công ty Vàng Phước Sơn, Công ty con và truy thu thuế tài nguyên nên lãi trước thuế chỉ gần 06 tỷ đồng; đặc biệt là nộp Ngân sách các loại đến 84.020.637.000 đồng (# 69,48 % doanh thu), trong đó Hỗ trợ ngân sách huyện Thăng Bình hơn 06 tỷ đồng.

#### **2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Giám đốc:**

Thực hiện kế hoạch năm 2016, Ban Giám đốc đã có quyết tâm và nhiều nỗ lực trong việc triển khai các nội dung Nghị quyết ĐHĐCĐTN năm 2016 và các Nghị quyết Hội đồng quản trị đã ban hành. Ban Giám đốc đã cố gắng hoàn thành một số quy chế, quy định trong quản lý-điều hành hoạt động sản xuất-kinh doanh, quản lý tài chính, phân phối lương thu nhập; đã tìm ra các giải pháp đẩy mạnh hoạt động kinh doanh, xoay xở các nguồn vốn trong hoàn cảnh bị truy thu thuế với số tiền lớn để đáp ứng tối thiểu nhu cầu của hoạt động sản xuất-kinh doanh; thực hiện từng bước việc sắp xếp lại cơ cấu tổ chức, giải quyết một số tồn đọng về con người và tài sản. Tuy nhiên, việc nâng cao hơn nữa hiệu quả làm việc của bộ máy Văn phòng Công ty và các đơn vị trực thuộc, việc tìm kiếm các giải pháp căn cơ về tài chính chưa được chú tâm ..sẽ gây ảnh hưởng trong công tác quản lý điều hành trong năm 2017.



### **3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:**

Năm 2017, tình hình kinh tế thế giới sẽ còn diễn biến khó dự lường, kinh tế Việt Nam cũng còn nhiều thách thức và rủi ro tiềm ẩn, Chính phủ và địa phương đã ban hành các chính sách về thuế, lệ phí,... có liên quan đến hoạt động khai thác khoáng sản theo xu hướng tăng cao dần, các chi phí bán hàng có xu hướng tăng dần, thị trường tiêu thụ các loại sản phẩm do Công ty sản xuất sẽ gặp nhiều cạnh tranh.

Trước những dự báo này, Hội đồng quản trị định hướng hoạt động SXKD của Công ty trong năm 2017 theo hướng:

- Tiếp tục tập trung chỉ đạo ổn định SXKD của Công ty, đặc biệt là các hoạt động liên quan đến SXKD cát trắng; thực hiện các giải pháp cơ cấu lại tài sản và vốn tại các Công ty con nhằm tối ưu hóa công tác quản lý tài chính; đưa ra các chính sách quản lý rủi ro, đặc biệt là linh hoạt về điều hành giá bán sản phẩm.
- Áp dụng và hoàn thiện các quy chế quản lý, các định mức kinh tế-kỹ thuật, tiếp tục tăng cường kiểm soát chi phí hoạt động, giảm chi phí tài chính, chi phí bán hàng, cân đối nguồn vốn, đảm bảo cân đối dòng tiền thực dương cho các Công ty con và toàn Công ty nhằm đảm bảo hoạt động SXKD ổn định và đạt hiệu quả.
- Sớm hoàn thiện các thủ tục pháp lý liên quan đến việc cập nhật và xin Giấy phép khai thác mới cho mỏ cát trắng Hương An; tìm giải pháp về vốn để thăm dò nâng cấp và chuyển đổi trữ lượng mỏ tràng thạch Đại Lộc theo Giấy phép 995/QĐ-BTNMT.
- Sớm đầu tư Dự án nâng công suất chế biến cát trắng từ 180.000 tấn/năm lên 300.000 tấn/năm; Đồng thời, tiếp tục tìm kiếm cơ hội đầu tư, hợp tác đầu tư để sản xuất những sản phẩm có hàm lượng công nghệ cao từ cát trắng.
- Thực hiện đúng các quy định về công bố thông tin đối với Công ty đại chúng.

## **V. QUẢN TRỊ CÔNG TY:**

### **1. Hội đồng quản trị:**

#### **a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:**

HĐQT Công ty gồm 07 thành viên, trong năm 2016 có sự thay đổi một số nhân sự HĐQT nhiệm kỳ 2013-2018 cụ thể như sau:

+ Từ ngày 01/01/2016 đến ngày 24/5/2016, thành viên HĐQT Công ty gồm:

1. Ông Nguyễn Huy Cường
2. Ông Nguyễn Dũng
3. Ông Hoàng Trung Dũng
4. Ông Trần Văn Hải
5. Ông Dương Văn Hòa
6. Ông Joji Tsukamoto
7. Ông Nguyễn Xuân Lư

Trong đó, ông Dương Văn Hòa là Chủ tịch HĐQT

+ Từ ngày 24/5/2016 đến ngày 31/12/2016, thành viên HĐQT Công ty gồm:



1. Ông Nguyễn Huy Cường
2. Ông Hoàng Trung Dũng
3. Ông Trần Văn Hải
4. Bà Lê Thị Thu Hường ( bầu bổ sung thay ông Nguyễn Dũng qua đời)
5. Ông Dương Văn Hòa
6. Ông Joji Tsukamoto
7. Ông Nguyễn Xuân Lư

Trong đó, ông Dương Văn Hòa là Chủ tịch HĐQT

**b. Các tiểu ban thuộc HĐQT: Chưa có.**

**c. Hoạt động của HĐQT:**

- Trong năm 2016, Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức 14 kỳ họp HĐQT trực tiếp và gián tiếp qua e-mail, 01 kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên.
- Các thành viên HĐQT đều đã được phân công mỗi thành viên HĐQT phụ trách một lĩnh vực phù hợp với chuyên môn của mình để đưa ra những ý kiến hiệu quả giúp HĐQT có những quyết định đúng đắn phục vụ hoạt động SXKD của Công ty. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị được tổ chức theo đúng điều lệ Công ty, các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị đều dựa trên sự thống nhất, chấp thuận của các thành viên HĐQT, HĐQT đã giám sát và thúc đẩy tiến độ thực hiện kế hoạch SXKD đưa ra phương hướng chỉ đạo đối với Ban giám đốc trong việc điều hành Công ty.
- Các thành viên HĐQT đều thực hiện đầy đủ trách nhiệm của mình, có nhiều ý kiến đóng góp vào công việc điều hành và có những đánh giá nhận xét đúng mức vai trò trách nhiệm của HĐQT cũng như trách nhiệm điều hành của Ban Giám đốc.
- HĐQT đã ban hành những chủ trương, quyết nghị quan trọng trong công tác tổ chức, tái cơ cấu vốn, nguồn vốn... nhằm thúc đẩy và nâng cao vai trò quản lý, điều hành của Ban Giám đốc.

**• Nội dung các cuộc họp Hội đồng quản trị năm 2016**

S TT	Phiên họp Ngày	Số thành viên tham dự	Nội dung cuộc họp
1	29/02/2016	6/6	- Chấp thuận đề ông Trần Văn Hải ký hồ sơ xin gia hạn Giấy chứng nhận đầu tư tại Công ty TNHH Khai thác Vàng Bồng Miêu
2	29/02/2016	6/7	- Cho ý kiến về việc xin gia hạn thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 và chốt danh sách cổ đông có quyền dự họp
3	31/3/2016	7/7	- Thông qua các nội dung chuẩn bị cho Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016



			<ul style="list-style-type: none"><li>- Xem xét Tờ trình của TGD về việc đề nghị phê duyệt Phương án sắp xếp hoạt động tại XN Cát Thăng Bình</li><li>- Xem xét việc Tờ trình về việc thu hồi tài sản thiết bị chế biến silica cũ</li><li>- Xem xét Tờ trình về việc đề nghị thông qua Phương án xây dựng hệ thống thang, bảng lương và chuyển xếp lương NĂM 2016</li><li>- Xem xét Tờ trình về việc đầu tư dây chuyền tuyển rửa, chế biến cát và đường vận chuyển khoáng sản.</li><li>- Xem xét phê duyệt kế hoạch đầu tư phương tiện ô tô con cho Công ty Tràn thạch Đại Lộc</li></ul>
4	24/5/2016	6/7	<ul style="list-style-type: none"><li>- Bổ nhiệm bà Lê Thị Thu Hương làm thành viên HĐQT thay ông Nguyễn Dũng (đã mất)</li></ul>
5	24/5/2016	7/7	<ul style="list-style-type: none"><li>- Giải thể XN Cát Thăng Bình.</li><li>- Thành lập mới Công ty TNHH MTV Khai thác Cát Thăng Bình-MINCO</li><li>- Bổ nhiệm ông Dương Văn Hòa là người đại diện phần vốn của Công ty CP Kỹ nghệ Khoáng sản Quảng Nam, đồng thời làm chủ tịch Công ty</li><li>- Bổ nhiệm ông Nguyễn Xuân Lư làm Giám đốc Công ty</li><li>- Bổ nhiệm ông Bùi Duy Nghĩa là Phó Giám đốc Công ty</li><li>- Bổ nhiệm ông Lưu Văn Thắng là Phụ trách kế toán Công ty.</li></ul>
6	24/5/2016	7/7	<ul style="list-style-type: none"><li>- Đổi tên Công ty TNHH MTV Chế biến Silica Quảng Nam thành Công ty TNHH MTV Chế biến Cát Thăng Bình-MINCO</li><li>- Bổ nhiệm ông Nguyễn Huy Cường là người đại diện phần vốn của Công ty CP Kỹ nghệ Khoáng sản Quảng Nam, đồng thời làm chủ tịch Công ty</li><li>- Bổ nhiệm ông Nguyễn Đình Chinh làm Giám đốc Công ty</li><li>- Điều động và bổ nhiệm ông Phạm Minh Hùng làm Phó GD Công ty</li><li>- Điều động và bổ nhiệm ông Nguyễn Sỹ Hoàng làm Phó GD Công ty</li><li>- Điều động và bổ nhiệm bà Nguyễn Thị Hạnh là Kế toán trưởng Công ty</li></ul>



**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2016****CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ NGHỆ KHOÁNG SẢN QUẢNG NAM**

Địa chỉ: Cụm Công nghiệp Hà Lam - Chợ Đước, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam

Điện thoại: 0510.3665022

Fax: 0510.3665024

E-mail: minco@dng.vnn.vn

Website: [www.minco.com.vn](http://www.minco.com.vn)

			<ul style="list-style-type: none"><li>- Điều động và bổ nhiệm ông Nguyễn Thận làm Giám đốc NM vải sợi Thủy tinh Quảng Nam</li><li>- Điều động và bổ nhiệm bà Phan Minh Tuyền làm Kế toán trưởng NM vải sợi Thủy tinh Quảng Nam</li><li>- Bổ nhiệm bà Lê Thị Thu Hương là người đại diện phần vốn của Công ty CP Kỹ nghệ Khoáng sản Quảng Nam, đồng thời làm chủ tịch Công ty TNHH MTV Tràng thạch Đại Lộc</li></ul>
7	24/5/2016	7/7	<ul style="list-style-type: none"><li>- Thống nhất chương trình và nội dung các văn bản trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016</li><li>- Xem xét bầu lại Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2013-2018</li><li>- Xem xét thoái vốn tại Công ty TNHH Khai thác Vàng Bồng Miêu và Công ty TNHH Vàng Phước Sơn</li><li>- Xem xét Quy chế tài chính</li><li>- Dự thảo kế hoạch dài hạn 2017-2020</li></ul>
8	07/7/2016	7/7	<ul style="list-style-type: none"><li>- Ghi nhận KH giai đoạn 2016-2020</li><li>- Thông qua Quy chế quản lý tài chính</li><li>- Chọn Công ty TNHH Kiểm toán Thăng Long là đơn vị kiểm toán BCTC năm 2016</li><li>- Thống nhất về mặt chủ trương đối với các đề nghị của Công ty TNHH MTV Tràng thạch Đại Lộc</li><li>- Giao TGD tìm kiếm và đề xuất chọn đơn vị tư vấn thoái vốn tại 02 Công ty liên doanh</li><li>- Giao TGD tổ chức thiết kế lại Logo Công ty</li><li>- Giao TGD đề xuất chọn 03 ứng cử viên vào vị trí Kiểm soát viên tại 03 Công ty MTV.</li><li>- Giao quyền quản lý, khai thác và quyền sử dụng đất tại mỏ cát trắng Hương An cho Công ty TNHH MTV Khai thác Cát Thăng Bình-MINCO</li></ul>
9	08/9/2016	7/7	<ul style="list-style-type: none"><li>- Điều chuyển các thiết bị tại Lào sang Công ty TNHH MTV Khai thác Cát Thăng Bình-MINCO và Công ty TNHH MTV Chế biến Cát Thăng Bình-MINCO</li><li>- Chọn Công ty TNHH Chứng khoán Vietcombank là đơn vị tư vấn thoái vốn tại 02 Công ty Liên doanh</li><li>- Thống nhất chọn Logo mới của Công ty</li><li>- Bổ nhiệm ông Hoàng Minh Sang làm Kiểm soát viên tại Công ty TNHH MTV Chế biến Cát Thăng Bình-Minco</li></ul>



			<ul style="list-style-type: none"><li>- Bổ nhiệm ông Võ Phi Hải là Kiểm soát viên tại Công ty TNHH MTV Trảng Thạch Đại Lộc</li><li>- Bổ nhiệm ông Nguyễn Văn Vũ làm Kiểm soát viên tại Công ty TNHH MTV Khai thác Cát Thăng Bình-Minco</li><li>- Giao TGD xây dựng phương án chi trả phụ cấp các chức danh kiêm nhiệm trong toàn Công ty và trình HĐQT xem xét phê duyệt</li><li>- Giao Chủ tịch Công ty TNHH MTV Chế biến Cát ban hành quyết định thành lập Phòng thí nghiệm thuộc Công ty</li></ul>
10	07/10/2016	6/7	<ul style="list-style-type: none"><li>- Phê duyệt mức chi trả thù lao cho Người đại diện phần vốn góp của Công ty mẹ và Chủ tịch Công ty con, thù lao kiêm nhiệm các chức danh khác trong Công ty.</li></ul>
11	24/10/2016	7/7	<ul style="list-style-type: none"><li>- Thống nhất không thực hiện việc góp đủ số vốn còn lại vào Công ty TNHH Khai thác Vàng Bồng Miêu</li></ul>
12	16/11/2016	7/7	<ul style="list-style-type: none"><li>- Giao TGD hoàn thiện các góp ý, hoàn chỉnh Quy chế phân cấp quản lý và Phối hợp điều hành trong hoạt động của Công ty Minco; trình HĐQT xem xét phê duyệt.</li><li>- Thống nhất chọn địa điểm đầu tư nâng công suất chế biến cát trắng 300.000 tấn/năm tại khu vực Công ty TNHH Chế biến Cát Thăng Bình-Minco.</li><li>- Thống nhất lùi thời gian xem xét kế hoạch năm 2017.</li><li>- Thống nhất đầu tư mới 04 xe ô tô vận tải để phục vụ sản xuất.</li></ul>
13	21/12/2016	5/7	<ul style="list-style-type: none"><li>- Phê duyệt phương án của TGD về đề nghị thanh lý và đầu tư mới phương tiện vận tải.</li></ul>
14	28/12/2016	6/7	<ul style="list-style-type: none"><li>- Thống nhất ban hành quy chế phân cấp quản lý và Quy trình phối hợp điều hành trong hoạt động của Công ty Minco</li></ul>

• **Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị đã ban hành năm 2016:**

ST T	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung
<b>A</b>	<b>NGHỊ QUYẾT</b>		
1	01/NQ2016-HĐQT3	01/3/2016	Ủy quyền ông Trần Văn Hải ký hồ sơ xin gia hạn Giấy chứng nhận đầu tư của Công ty TNHH Khai thác Vàng Bồng Miêu
2	02/NQ2016-HĐQT3	31/3/2016	Thông qua các nội dung tại cuộc họp HĐQT ngày 31/3/2016: <ul style="list-style-type: none"><li>- Thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông năm</li></ul>



			<p>2016</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Thống nhất việc thu hồi tài sản thiết bị dây chuyền chế biến silica (cũ) và giá trị vốn tương ứng tại Công ty TNHH MTV Chế biến Silica Quảng Nam</li><li>- Thống nhất phương án xây dựng hệ thống thang, bảng lương và chuyển xếp lương năm 2016 của Công ty mẹ Công ty CP Kỹ nghệ Khoáng sản Quảng Nam</li><li>- Thống nhất chủ trương lập đề án đầu tư nâng công suất khai thác và chế biến mỏ cát trắng Hương An với công suất 300.000 tấn/năm. Giao Tổng giám đốc Công ty nghiên cứu lập phương án trình HĐQT xem xét</li><li>- Thống nhất chủ trương sửa chữa nâng cấp đường vận chuyển khoáng sản tại Thăng Bình.</li><li>- Thống nhất với kế hoạch đề nghị mua ô tô con tại Công ty TNHH MTV Tràng thạch Đại Lộc. HĐQT đồng ý giao ô tô Toyota Zace về Công ty Tràng thạch bằng hình thức góp vốn</li><li>- Đề nghị P. TC-HC rà soát và đề xuất chức danh Chủ tịch và Giám đốc các Công ty con để HĐQT bổ nhiệm mới hoặc bổ nhiệm lại theo quy định</li></ul>
3	03/NQ2016-HĐQT3	13/4/2016	Phê duyệt thiết kế khai thác mỏ Fenspat Đại Lộc
4	04/NQ2016-HĐQT3	24/5/2016	Bổ nhiệm bà Lê Thị Thu Hương thay ông Nguyễn Dũng làm thành viên HĐQT
5	05/NQ2016-HĐQT3	24/5/2016	<p>Thông qua các nội dung cuộc họp HĐQT ngày 24/5/2016:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Giải thể Xí nghiệp Cát Thăng Bình và thành lập mới Công ty TNHH MTV Khai thác Cát Thăng Bình-MINCO.</li><li>- Bổ nhiệm ông Dương Văn Hòa giữ chức Chủ tịch và là người đại diện phần vốn của Công ty CP Kỹ nghệ Khoáng sản Quảng Nam tại Công ty TNHH MTV Khai thác Cát Thăng Bình - MINCO.</li><li>- Bổ nhiệm ông Nguyễn Xuân Lư giữ chức vụ Giám đốc Công ty TNHH MTV Khai thác Cát Thăng Bình-MINCO.</li><li>- Đổi tên (và sửa đổi Điều lệ) Công ty TNHH MTV Chế biến Silica Quảng Nam thành Công ty TNHH MTV Chế biến Cát Thăng Bình-MINCO.</li><li>- Bổ nhiệm ông Nguyễn Huy Cường giữ chức Chủ tịch và là người đại diện phần vốn của Công ty CP Kỹ nghệ Khoáng sản Quảng Nam tại Công ty TNHH MTV Chế biến Cát Thăng Bình-MINCO.</li><li>- Bổ nhiệm ông Nguyễn Đình Chinh Tổng giám đốc công ty mẹ kiêm Giám đốc Công ty TNHH MTV Chế biến Cát Thăng Bình-MINCO</li><li>- Điều động và bổ nhiệm ông Phạm Minh Hùng, ông Nguyễn Sỹ Hoàng giữ chức Phó giám đốc Cty chế biến Cát Thăng Bình-MINCO.</li><li>- Điều động và bổ nhiệm bà Nguyễn Thị Hạnh giữ chức Kế toán trưởng Công ty TNHH MTV Chế biến Cát Thăng Bình-MINCO.</li><li>- Điều động và bổ nhiệm ông Nguyễn Thận giữ chức vụ Giám</li></ul>



			<p>độc NM Vải sợi Thủy tinh Quảng Nam</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Điều động và bổ nhiệm bà Phan Minh Tuyền giữ chức Kế toán trưởng NM Vải sợi thủy tinh Quảng Nam</li><li>- Bổ nhiệm bà Lê Thị Thu Hương giữ chức Chủ tịch và là người đại diện phần vốn Công ty CP Kỹ nghệ Khoáng sản Quảng Nam tại Công ty TNHH MTV Tràng thạch Đại Lộc.</li></ul>
6	06/NQ2016-HĐQT3	24/5/2016	<ul style="list-style-type: none"><li>1. Thông qua kế hoạch tổ chức ĐHCĐ năm 2016</li><li>2. Thống nhất bầu Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2013-2018 theo đúng với quy định mới về tiêu chuẩn người làm thành viên BKS</li><li>3. Thống nhất trình ĐHCĐ 2016 xin thoái vốn tại Công ty TNHH Khai thác Vàng Bồng Miêu và Công ty TNHH Khai thác Vàng Phước Sơn</li></ul>
7	07/NQ2016-HĐQT3	07/07/2016	<p>Thông qua nội dung cuộc họp ngày 07/07/2016:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>1. Thống nhất ban hành Quy chế quản lý tài chính</li><li>2. Chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Thăng Long là đơn vị kiểm toán BCTC năm 2016</li><li>3. Giao quyền quản lý, khai thác mỏ và quyền sử dụng đất tại mỏ cát Hương An cho Công ty TNHH MTV Khai thác Cát Thăng Bình-MINCO.</li></ul>
8	08/NQ2016-HĐQT3	07/07/2016	<p>Thống nhất chủ trương đối với các hoạt động của Công ty TNHH MTV Tràng thạch Đại Lộc:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>1. Phê duyệt chủ trương đóng cửa mỏ Giấy phép 994</li><li>2. Nâng cấp trữ lượng và gia hạn Giấy phép 995</li><li>3. Mở rộng phát triển các loại hình khoáng sản thông thường như cát, sỏi, đá</li></ul>
9	09/NQ2016-HĐQT3	08/9/2016	<p>Thông qua các nội dung cuộc họp ngày 08/9/2016:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>1. Điều chuyển thiết bị từ Dự án Lào sang Công ty Khai thác Cát và Công ty Chế biến Cát</li><li>2. Chọn Công ty chứng khoán Vietcombank là đơn vị tư vấn thoái vốn tại Công ty TNHH Vàng Phước Sơn và Công ty TNHH Vàng Bồng Miêu</li><li>3. Bổ nhiệm kiểm soát viên tại các Công ty con</li><li>4. Xây dựng quy chế phối hợp giữa Công ty mẹ - Công ty con</li></ul>
10	10/NQ2016-HĐQT3	07/10/2016	Chi trả thù lao đối với cán bộ quản lý, kiêm nhiệm tại Công ty con
11	11/NQ2016-HĐQT3	24/10/2016	Không thực hiện góp đủ vốn còn lại vào Công ty Khai thác Vàng Bồng Miêu
12	12/NQ2016-HĐQT3	16/11/2016	<p>Thông qua nội dung cuộc họp ngày 16/11/2016:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>1. Chọn địa điểm đầu tư nâng công suất chế biến cát trắng</li><li>2. Thống nhất đầu tư 04 xe tải ben phục vụ sản xuất</li><li>3. Bổ nhiệm ông Phan Minh Tuấn tiếp tục giữ chức vụ Kế toán trưởng kể từ ngày 18/12/2016</li></ul>
13	13/NQ2016-HĐQT3	21/12/2016	Phê duyệt Phương án thanh lý và đầu tư mới phương tiện vận tải
14	14/NQ2016-HĐQT3	28/12/2016	Ban hành Quy chế phân cấp quản lý và Quy trình phối hợp trong hoạt động của Công ty

• **Các nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016:**



ST T	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung
1	01NQ/ĐHĐ CĐT/N2016	18/6/2016	Đại hội đồng cổ đông năm 2016: - Thông qua báo cáo hoạt động SXKD năm 2015 và kế hoạch năm 2016 - Thông qua báo cáo hoạt động của HĐQT và BKS - Thông qua Tờ trình của BKS về chọn đơn vị kiểm toán năm 2016 - Phê duyệt thù lao và kinh phí hoạt động của HĐQT và BKS năm 2016 - Thông qua Tờ trình đề nghị sửa đổi Điều lệ Công ty. - Thông qua Báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán. - Bầu lại thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2013-2018 - Thông qua Tờ trình của HĐQT về đề nghị thoái vốn tại 02 Công ty liên doanh.

**d. Hoạt động của tiểu ban thuộc HĐQT:** Chưa có.

**e. Danh sách các thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về quản trị kinh doanh:**

T t	Họ và tên	Chức vụ	Trình độ học vấn	Trình độ chuyên môn
1	Dương Văn Hòa	Chủ tịch HĐQT	Đại học	Kỹ sư khai thác mỏ
2	Nguyễn Huy Cường	Thành viên	Đại học	Thạc sỹ kinh tế
3	Hoàng Trung Dũng	Thành viên	Đại học	Cử nhân kinh tế công nghiệp
4	Trần Văn Hải	Thành viên	Đại học	Thạc sỹ kinh tế
5	Lê Thị Thu Hường	Thành viên	Đại học	Kỹ sư khai thác mỏ/Cử nhân tài chính
6	Joji Tsukamoto	Thành viên	Đại học	Cử nhân kinh tế
7	Nguyễn Xuân Lư	Thành viên	Đại học	Kỹ sư kinh tế

## 2. Ban kiểm soát:

### a. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2013-2018 gồm có 03 thành viên, năm 2016 có thay đổi nhân sự cụ thể như sau:

+ Từ ngày 01/01/2016 đến 18/6/2016:

(1) Ông Võ Phi Hải, Trưởng ban.

(2) Ông Trương Văn Năm, Thành viên



(3) Ông Trương Ngọc Thành, Thành viên

+ Từ ngày 18/6/2016 đến nay:

(1) Hoàng Minh Sang, Trưởng ban.

(2) Ông Võ Phi Hải, Thành viên

(3) Ông Vương Văn Vũ, Thành viên

#### **b. Hoạt động của Ban kiểm soát:**

(1) Bầu Trưởng ban Kiểm soát và triển khai thực hiện quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm soát và phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban Kiểm soát.

(2) Trong năm 2016, BKS đã họp để triển khai các hoạt động kiểm tra, giám sát Hội đồng quản trị (HDQT), Ban điều hành (BDH) về việc tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông trong việc quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh.

(3) Tham gia các buổi họp của HDQT để nắm bắt hoạt động SXKD của Công ty, giám sát việc triển khai Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông của HDQT, BDH Công ty.

(4) Lập Kế hoạch kiểm tra, giám sát:

- Xem xét sổ kế toán và tài liệu khác; kiểm tra, giám sát các báo cáo tài chính sáu tháng và năm của Công ty;

- Kiểm tra đánh giá những tồn đọng trong công tác bàn giao tài sản từ Công ty Chế biến Silica Quảng Nam sang Công ty Chế biến Cát Thăng Bình-MINCO;

- Kiểm tra một số nghiệp vụ phát sinh trong hoạt động đầu tư, SXKD của Công ty;

(5) Ban Kiểm soát đã tham gia, đề xuất, kiến nghị đối với HDQT và Ban điều hành trong một số công tác:

- Tổ chức mời thầu, đấu thầu đối với vận tải cát trắng nguyên khai, thành phẩm;

- Đối với các khoản công nợ tồn đọng cần giải quyết;

- Công nợ phải thu khách hàng...

### **3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:**

#### **a. Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích khác:**



Đối tượng	Thù lao và chi phí hoạt động (đ)		
	Kế hoạch	Thực hiện	% TH//KH
HDQT	352.000.000	214.653.000	61 %
BKS	100.400.000	62.400.000	62 %
TK Công ty	24.000.000	24.000.000	100
CBTT	6.000.000	6.000.000	100
<b>CỘNG</b>	<b>482.400.000</b>	<b>307.053.000</b>	<b>63,65</b>

**b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:**

Ngày 31/10/2016 Công ty CP Công nghiệp Hóa chất Đà Nẵng (CICO) Thông báo giao dịch cổ phiếu MIC với số lượng 586.900 CP ( # 10,58 % VDL); đồng thời Công ty TNHH MTV Hóa nhựa Đà Nẵng báo cáo về sở hữu cổ đông lớn tại MINCO thông qua việc mua lại cổ phiếu MIC của CICO tại MINCO với số lượng 586.900 CP ( # 10,58 % VDL).

**c. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:** Không có.

**d. Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty:** Tuân thủ đúng các quy định của pháp luật về quản trị Công ty.

## **VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH:**

### **1. Ý kiến của kiểm toán độc lập:**

Đơn vị kiểm toán độc lập đưa ra ý kiến và nhận xét Báo cáo tài chính năm 2016 “Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty trong năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016, cũng như kết quả sản xuất kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý liên quan”.

### **2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:**

Báo cáo tài chính của Công ty được Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán. Đơn vị kiểm toán độc lập là một trong những đơn vị được UBCKNN chấp thuận kiểm toán cho các đơn vị niêm yết. Các báo cáo tài chính của Công ty đã được Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Thăng Long – T.D.K kiểm toán gồm :

- Bảng cân đối kế toán tại thời điểm ngày 31/12/2016;
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh;



- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;
- Bản thuyết minh báo cáo tài chính cho năm tài chính 2016.

### 3. Đơn vị Kiểm toán độc lập:

Đơn vị kiểm toán độc lập là Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Thăng Long – T.D.K đã soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty.

Địa chỉ : 42 đường Trần Tổng, Q. Thanh Khê, TP. Đà Nẵng.

Tel : 0511.3651818 Fax : 0511.3651868

Email : [kiemtoantdkdanang@gmail.com](mailto:kiemtoantdkdanang@gmail.com)

Công ty Cổ phần Kỹ nghệ Khoáng sản Quảng Nam báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước và các nhà đầu tư.

Quảng Nam, ngày 10 tháng 4 năm 2017

Xác nhận của đại diện theo pháp luật của Công ty

**Tổng Giám đốc**



**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
*Nguyễn Đình Chính*

